

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **03** /2014/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày **20** tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp hoạt động và mối quan hệ công tác
giữa UBND tỉnh Lào Cai với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước;

Xét đề nghị của Nội vụ tại Tờ trình số 527/TTr-SNV ngày 23/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp hoạt động và mối quan hệ công tác giữa UBND tỉnh Lào Cai với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 33/2011/QĐ-UBND ngày 20/10/2011 của UBND tỉnh Lào Cai về việc Ban hành Quy chế phối hợp hoạt động và mối quan hệ công tác giữa UBND tỉnh Lào Cai với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lào Cai. *sm*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Hội LHPN Việt Nam;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 2 QĐ;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ (3b);
- Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PTHT tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các CV. *sm*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Doãn Văn Hương

QUY CHẾ

Phối hợp hoạt động và mối quan hệ công tác giữa UBND tỉnh Lào Cai
với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lào Cai
(Ban hành kèm theo Quyết định số : 03/2014/QĐ-UBND
ngày 20.../01/2014 của UBND tỉnh Lào Cai)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Quy chế này quy định về việc phối hợp hoạt động và mối quan hệ công tác trong quá trình xử lý các vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của UBND tỉnh Lào Cai có liên quan đến chức năng của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lào Cai, nhằm phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia vào các hoạt động quản lý nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp.

Mối quan hệ giữa UBND tỉnh Lào Cai và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lào Cai là mối quan hệ phối hợp, đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để cùng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung phối hợp.

1. Phối hợp trong việc tham gia xây dựng các cơ chế chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em (văn bản quy phạm pháp luật; chương trình, kế hoạch, đề án, dự án...).

2. Phối hợp trong việc tổ chức thực hiện chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em (tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật; tổ chức thực hiện chính sách, giám sát thực hiện...).

3. Hỗ trợ giải quyết việc làm và điều kiện khác nhằm tăng thu nhập cải thiện đời sống phụ nữ. Đảm bảo các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực cho phụ nữ về mọi mặt; tạo điều kiện thuận lợi cho Hội Liên hiệp Phụ nữ tham gia các hoạt động quản lý nhà nước liên quan đến phụ nữ, trẻ em.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. UBND tỉnh có trách nhiệm.

1. Mời Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

a) Tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, trật tự an toàn xã hội liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật;

c) Tham gia là thành viên chính thức trong các tổ chức tư vấn (Hội đồng, Ủy ban, Ban Chỉ đạo...) liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới;

d) Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích của phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

2. Tạo điều kiện thuận lợi để Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật có liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới, liên quan đến công tác Vì sự tiến bộ của phụ nữ; tuyên truyền, giáo dục cán bộ, hội viên, phụ nữ nâng cao nhận thức về vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc; tạo điều kiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt 6 nhiệm vụ trọng tâm của Hội và phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

3. Chỉ đạo các cơ quan chức năng có trách nhiệm nghiên cứu giải quyết hoặc trả lời đối với các yêu cầu hoặc kiến nghị của Hội về giải quyết các vụ, việc vi phạm đến quyền lợi, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em.

4. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

a) Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ nữ;

b) Phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp xác định những ngành, lĩnh vực phù hợp phát huy thế mạnh của phụ nữ để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt và sử dụng hiệu quả;

c) Mời Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp:

- Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, dự án liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em; các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội thuộc chức năng quản lý theo quy định của pháp luật;

- Tham gia các hoạt động trợ giúp pháp lý liên quan đến phụ nữ, trẻ em và vấn đề bình đẳng giới; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về phụ nữ, trẻ em, phòng, chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới trong các lĩnh vực liên quan.

5. Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp tổ chức các cuộc họp để thu thập ý kiến về tình hình thực hiện chủ trương, luật pháp, chính sách; nghiên cứu, xem xét và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

6. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh hoạt động như: kinh phí, điều kiện và phương tiện làm việc, các hoạt động gây quỹ Hội, tổ chức sản xuất, dịch vụ hỗ trợ phụ nữ giải quyết những vấn đề xã hội liên quan đến sự tiến bộ và bình đẳng giới của phụ nữ, góp phần tổ chức thực hiện thắng lợi Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh.

7. Chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và các quy định tại quy chế này.

8. Chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp sáu tháng một lần thực hiện kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và những kiến nghị, đề xuất về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật; UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp mỗi năm một lần tổ chức sơ kết đánh giá việc thực hiện Nghị định 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và Quy chế này, gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp, đánh giá gửi về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Điều 5. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh có trách nhiệm.

1. Tham gia ý kiến vào các dự thảo chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, các chế độ, chính sách; bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh liên quan đến phụ nữ, trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, hội viên, quần chúng phụ nữ nghiêm túc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức các hình thức, biện pháp vận động, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lao động, học tập, công tác, thực hiện chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

3. Cử đại diện của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia các hoạt động quản lý nhà nước, tham gia làm thành viên chính thức trong các tổ chức tư vấn, đoàn kiểm tra do UBND tỉnh hoặc các sở, ban, ngành tổ chức liên quan đến quyền và lợi ích của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

4. Tích cực phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp trong việc xây dựng mục tiêu, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, năng lực quản lý của phụ nữ; hiểu và nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để thật sự phát huy được vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ trong việc tham gia quản lý Nhà nước.

5. Bồi dưỡng giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, hội viên, quần chúng phụ nữ nhằm phát huy quyền làm chủ của phụ nữ tham gia quản lý nhà nước.

6. Chủ động nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị các biện pháp, chính sách, liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em, gia đình và bình đẳng giới; cung cấp kịp thời các thông tin liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

7. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới của các cơ quan đơn vị, tổ chức và UBND các cấp; thực hiện các hoạt động phản biện xã hội.

8. Phối hợp chặt chẽ với UBND các cấp, các sở, ban ngành của tỉnh trong việc thực hiện trách nhiệm theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới.

9. Hướng dẫn, hỗ trợ các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và các quy định tại quy chế này.

10. Chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã phối hợp với UBND cùng cấp thực hiện kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và những kiến nghị, đề xuất về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật theo định kỳ sáu tháng một lần; Hội Liên hiệp Phụ

nữ cấp xã phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức sơ kết đánh giá việc thực hiện Nghị định 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và Quy chế này định kỳ mỗi năm một lần.

Điều 6. Môi quan hệ và chế độ làm việc.

1. Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh được mời tham dự các phiên họp hoặc hội nghị chuyên đề của UBND tỉnh kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em; liên quan đến giới.

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, các thành viên của UBND tỉnh được mời đến dự các kỳ họp của Ban Thường vụ, Ban chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh khi bàn về các nội dung hoạt động của Hội, các hoạt động phụ nữ tham gia xây dựng phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Hàng năm, lãnh đạo UBND tỉnh làm việc với Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp để kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và những kiến nghị, đề xuất về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;

Thời gian, địa điểm, chương trình, nội dung làm việc do UBND tỉnh thống nhất với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

4. UBND tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh cử 01 đồng chí lãnh đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo và 01 chuyên viên theo dõi việc thực hiện Quy chế này và Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ.

5. Hai năm một lần UBND tỉnh và Hội LHPN tỉnh phối hợp tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và Quy chế này.

Điều 7. Chế độ thông tin báo cáo.

1. UBND tỉnh có trách nhiệm thông tin cho Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và các chủ trương chính sách mới ban hành có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ trẻ em trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. UBND tỉnh cử đại diện dự các kỳ Hội nghị, Đại hội của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, để nghe các kiến nghị với UBND tỉnh về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách, luật pháp; giải đáp và xử lý kịp thời những vi phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh báo cáo về tình hình hoạt động của Hội; tình hình việc làm, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của Hội viên và các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em gửi về UBND tỉnh theo định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Tổ chức thực hiện.

Hai bên có trách nhiệm phổ biến Quy chế này cho các đơn vị thực hiện theo hệ thống quản lý; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn

cứ Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và Quy chế này, phối hợp với Hội phụ nữ cùng cấp xây dựng Quy chế phối hợp làm việc nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh đề ra.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc có những yêu cầu mới đặt ra, các ý kiến kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trao đổi, thống nhất với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp. *Son*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



[Signature]
Đoàn Văn Hương